

Hải Phòng, ngày 06 tháng 04 năm 2021

THƯ MỜI DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải và Thương mại (MCK: TJC) trân trọng thông báo và kính mời tất cả Quý cổ đông của Công ty đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

- Thời gian:** ½ ngày, từ 14h00, thứ Ba, ngày 27 tháng 04 năm 2021.
- Địa điểm:** Hội trường Công ty CP Cung ứng Dịch vụ Kỹ thuật Hàng hải – Số 8A, Đường vòng Vạn Mỹ, Quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng.
- Nội dung Đại hội:**
 - Báo cáo kết quả SXKD năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021.
 - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020, kế hoạch hoạt động năm 2021.
 - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán.
 - Thông qua một số nội dung sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế quản trị của Công ty.
 - Miễn nhiệm 01 thành viên Ban kiểm soát.
 - Bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát.
 - Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- Thành phần tham dự:**
 - Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu TJC theo danh sách chốt ngày 22 tháng 03 năm 2021 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.
 - Những cổ đông không thể tham dự Đại hội vì lý do cá nhân có thể ủy quyền bằng văn bản cho tổ chức hoặc cá nhân khác tham dự theo mẫu ủy quyền kèm theo thư mời này.
 - Cổ đông hoặc người được ủy quyền khi đi tham dự Đại hội xin vui lòng mang theo bản gốc CMND/CCCD hoặc Hộ chiếu để đăng ký tư cách cổ đông tham dự Đại hội. Với những trường hợp được uỷ quyền, ngoài giấy tờ trên đề nghị mang thêm Giấy uỷ quyền hợp lệ (*bản gốc*).
- Tài liệu phục vụ Đại hội:** Các báo cáo HĐQT, BKS, quy định về đề cử, ứng cử, quy chế bầu cử và các biểu mẫu liên quan được đăng tải trên website Công ty (<http://www.transco.com.vn>).
- Đăng ký tham dự:** Để công tác chuẩn bị Đại hội được chu đáo và thuận lợi, Quý cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự hoặc ủy quyền tham dự với Ban tổ chức Đại hội trước 17 giờ 00, thứ Sáu, ngày 23 tháng 04 năm 2021 theo địa chỉ sau:
Phòng Nhân Chính - Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải và Thương Mại.
Địa chỉ: Phòng 427 - 430, Tòa nhà Thành Đạt 1, Số 3 Lê Thánh Tông, Phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng.
Điện thoại : 0225 – 3821260; Fax: 0225 – 3822155; Email: transco@transco.com.vn
Người liên hệ : Bà Nguyễn Thanh Hậu, ĐTDD: 0967150777.

7. Ghi chú:

Cổ đông/ đại diện uỷ quyền tự chịu các chi phí ăn ở, đi lại khi tham dự Đại hội.

Rất mong Quý Cổ đông hoặc đại diện uỷ quyền sắp xếp thời gian tham dự đầy đủ và đúng giờ.

Trân trọng kính mời!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY
CỔ PHẦN
DỊCH VỤ VẬN TẢI
VÀ THƯƠNG MẠI
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Lê Duy Hiệp



GIẤY ỦY QUYỀN

Dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI (MCK : TJC)

1. BÊN ỦY QUYỀN:

Tên cá nhân / Tổ chức:

Số CMND/HC/ĐKKD: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú / Trụ sở:

.....

Điện thoại: Fax: Email:.....

Số cổ phần sở hữu: cổ phần phổ thông.

(Bằng chữ:)

2. BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN:

Tên cá nhân / Tổ chức:

Số CMND/HC/ĐKKD: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ liên hệ / Trụ sở:

.....

Điện thoại: Fax: Email:.....

Hoặc MỘT trong những thành viên Hội đồng quản trị của Công ty có tên dưới đây:

TT	Họ và tên	Chức danh	Số CMND	Xác nhận ủy quyền
1.	Lê Duy Hiệp	Chủ tịch HĐQT	072063002244	<input type="checkbox"/>
2.	Vương Ngọc Sơn	Phó chủ tịch HĐQT	040061000060	<input type="checkbox"/>
3.	Lê Tất Hưng	Ủy viên HĐQT, Giám đốc	031064007612	<input type="checkbox"/>
4.	Nguyễn Bảo Trung	Ủy viên HĐQT	001082007565	<input type="checkbox"/>
5.	Phạm Thị Anh Thư	Ủy viên HĐQT	012075196	<input type="checkbox"/>

3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN:

- Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty tổ chức ngày 27/04/2021.

- Thực hiện quyền phát biểu và biểu quyết tất cả những vấn đề tại Đại hội với tổng số cổ phần mà bên ủy quyền đang sở hữu theo quy định của pháp luật.

4. TRÁCH NHIỆM

- Bên ủy quyền cam kết tại thời điểm lập giấy này, không có bất kỳ tranh chấp nào liên quan đến số lượng cổ phần thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bên ủy quyền, không khiếu nại về kết quả biểu quyết tại Đại hội và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc ủy quyền này.

- Bên được ủy quyền cam kết thực hiện đầy đủ nội dung được ủy quyền và không ủy quyền lại cho bên thứ ba để thực hiện những công việc nêu tại Giấy ủy quyền này.

5. THỜI HẠN ỦY QUYỀN

Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

....., ngàytháng.....năm 2021

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký tên và đóng dấu, nếu có)

BÊN ỦY QUYỀN
(Ký tên và đóng dấu, nếu có)

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI
VÀ THƯƠNG MẠI (TRANSCO)

Địa chỉ: Phòng 427-430 tòa nhà Thành Đạt
1, số 3 Lê Thánh Tông, P. Máy Tơ, Q. Ngô
Quyên, Hải Phòng.
Số ĐKKD: 0200387594

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

Số: *26* /2021-BC-HĐQT

Hải Phòng, ngày *06* tháng 04 năm 2021

BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Phần thứ nhất ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

1) Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020:

Bước vào năm 2020, dịch bệnh Covid-19 vẫn diễn biến hết sức phức tạp ảnh hưởng đến sự hồi phục kinh tế thế giới và khu vực. Cụ thể, nhu cầu vận chuyển hàng hóa trong khu vực Đông Nam Á - Đông Bắc Á - Ấn Độ vẫn duy trì ở mức trung bình, chưa có dấu hiệu khởi sắc, mặt bằng cước vẫn ở mức thấp. Nguồn hàng truyền thống của Công ty là Than xuất khẩu từ Cẩm Phả đi Thái Lan năm 2020 chỉ có 5 chuyến, do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên Chính phủ Thái Lan vẫn hạn chế lao động nhập cư dẫn đến một số nhà máy phải tạm dừng hoạt động hoặc hoạt động cầm chừng nên nhu cầu vận chuyển than giảm. Chân hàng chủ lực Thạch cao nhập khẩu từ Bangkok về xi măng Nghi Sơn vẫn chỉ duy trì 1 chuyến/tháng. Hàng Clinker xuất khẩu từ Việt Nam đi Kuching, Malaysia năm 2020 chỉ được 2 chuyến do giá bán hàng từ Việt Nam vẫn cao, khách hàng Malaysia tiếp tục mua nội địa hoặc nhập khẩu từ Indonesia với giá mua thấp hơn. Cước vận chuyển một số mặt hàng khác như Xi măng xuất khẩu từ Việt Nam đi Philippines giảm, chủ hàng thường thuê tàu có trọng tải lớn trên 10.000 tấn để giảm cước vận chuyển. Hàng phân bón từ Nam Trung Quốc xuống Đông Nam Á thường có khối lượng nhỏ, cước tiếp tục giảm khoảng 0,5 đến 1usd/tấn.

Về hoạt động dịch vụ: do thị trường vận tải biển vẫn rất khó khăn nên dự án đầu tư sà lan chở hàng rời, hàng container buộc phải tạm dừng trong khi một số dịch vụ hàng container, hàng rời truyền thống khác vẫn duy trì ở mức thấp, chưa có hướng phát triển. Tháng 11/2020, kết hợp với chi nhánh Công ty CP Transimex tại Hà Nội bắt đầu thực hiện dịch vụ vận chuyển bột đá từ cảng Nghi Sơn đi Đồng Nai bằng tàu nhỏ trọng tải khoảng 3.000 tấn.

Mặt khác, vì đội tàu chỉ có 2 tàu trọng tải dưới 10.000DWT chạy tuyến gần (châu Á) nên Công ty gặp phải sự cạnh tranh gay gắt từ các chủ tàu khác và giá cước cho cỡ tàu trọng tải này tương đối thấp, khó ký được các hợp đồng lớn.

Với tình hình thị trường khó khăn nêu trên, năm 2020, Công ty đã thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	So sánh TH năm 2020 với (%)	
					KH năm 2020	TH cùng kỳ năm 2019
I	Tổng doanh thu	Tr.đồng	148.500	102.751	69,19	76,57
1	Vận tải biển	Tr.đồng	112.500	96.325	85,62	90,20
2	Dịch vụ	Tr.đồng	36.000	6.426	17,85	23,45
II	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	2.700	2.167	80,25	-
III	Tổng sản lượng	Tấn	620.000	358.626	57,84	70,48
1	Vận tải biển	Tấn	374.000	295.735	79,07	84,48
2	Dịch vụ	Tấn	246.000	62.891	25,56	39,61

(Số liệu báo cáo đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kiểm toán)

* Nguyên nhân và các yếu tố tác động đến kết quả sản xuất kinh doanh:

+ Mặc dù đã cố gắng nhưng Công ty vẫn chưa tìm được tuyến vận tải khác có hiệu quả hơn so với các tuyến hàng truyền thống, chưa chủ động được nguồn hàng nên một số chuyến tàu vẫn phải neo chờ hàng.

+ Thị trường tàu hàng khô cho nhóm tàu dưới 10.000 DWT vẫn không thực sự khởi sắc, mặt bằng giá cước vẫn duy trì ở mức thấp.

+ Điều kiện thời tiết xấu (mưa nhiều) làm thời gian xếp/dỡ hàng kéo dài.

+ Tình trạng kẹt cầu bến vẫn diễn ra tại các cảng trong khu vực làm mất nhiều thời gian chờ đợi.

+ Tàu Transco Sky lên đà sửa chữa định kỳ, do ảnh hưởng của thời tiết xấu, mưa nhiều (12 ngày) nên tiến độ sửa chữa chậm, thời gian lên đà sửa chữa mất 38 ngày làm giảm thời gian vận doanh (thời gian sửa chữa định kỳ bình quân khoảng 22 - 25 ngày).

+ Cước vận chuyển mặt hàng Thạch cao chuyên tuyến Bangkok về Nghi Sơn bị điều chỉnh giảm 5% từ cuối tháng 4/2020.

+ Do nguồn hàng Than xuất khẩu từ Cẩm Phả đi Kuching không có đều các tháng nên buộc phải đan xen chở Clinker xuất khẩu đi Malaysia nên dẫn đến phát sinh ngày chạy rỗng (3,5 ngày) từ Kuching về Bangkok xếp Thạch cao chuyên tuyến về Nghi Sơn.

Tựu trung lại, năm 2020, tuy có khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19 diễn biến phức tạp nhưng Ban điều hành đã cố gắng tính toán, lựa chọn phương án khai thác hợp lý hơn. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020: tổng lợi nhuận kế toán trước thuế là **2,167 tỷ đồng** trong khi năm 2019 bị lỗ -26,5 tỷ đồng (trong đó lỗ từ hoạt động kinh doanh là -11,1 tỷ đồng). Trong năm 2020, Công ty chưa đầu tư sà lan SB vì thị trường chưa ổn định nên kế hoạch lợi nhuận từ khai thác sà lan là 800 triệu đồng không thực hiện được.

2) Đầu tư phương tiện:

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020 đã thông qua kế hoạch đầu tư 2 sà lan trọng tải từ 2000-3000 tấn để chở hàng rời, hàng container với tổng giá trị đầu tư khoảng 60 tỷ đồng. Tuy nhiên, do tình hình thị trường vận tải biển vẫn rất khó khăn, chưa có nguồn hàng ổn định nên Hội đồng quản trị quyết định tạm dừng kế hoạch đầu tư sà lan.

3) Sửa đổi, bổ sung một số điều trong Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế quản trị công ty:

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020 đã thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số điều trong Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế quản trị công ty. Hội đồng quản trị Công ty đã chỉnh sửa, ban hành và gửi tới các cơ quan hữu quan theo đúng qui định.

4) Tình hình tài chính Công ty:

- Trong năm 2020, Công ty đã trả nợ xong khoản vay VNĐ mua tàu Transco Glory (trả hết nợ gốc còn lại 13,105 tỷ đồng, lãi vay 726 triệu đồng), không còn khoản vay dài hạn.

- Giá trị còn lại của các tàu đến 31/12/2020: Transco Sky là 21 tỷ đồng, Transco Glory là 30,5 tỷ đồng.

- Tính đến 31/12/2020, vốn chủ sở hữu của Công ty là 95,65 tỷ đồng.

- Tiền gửi tiết kiệm đến 31/12/2020 là 25,5 tỷ đồng.

5) Công tác khác:

- Hệ thống quản lý an toàn và Lao động hàng hải tiếp tục được thực hiện nghiêm ở cả khối phương tiện và khối quản lý, tuân thủ quy định của các công ước hàng hải quốc tế và các quy định hiện hành. Tình trạng kỹ thuật của các tàu được giám sát, xử lý kịp thời, đảm bảo vận hành an toàn. Năm 2020, các tàu Công ty khai thác trên các tuyến không bị chính quyền cảng lưu giữ vì lý do không an toàn.

- Số lao động của Công ty tính đến ngày 31/12/2020 là 74 người (trong đó khối quản lý là 22 người bao gồm 1 lái xe hợp đồng thời vụ). Năm 2020, số lao động giảm so với năm 2019 là 38 người (thuyền viên 33 người, khối quản lý 5 người). Năm 2020, đơn giá tiền lương được Hội đồng quản trị phê duyệt và hạch toán là 140đ/1000đ doanh thu; thu nhập bình quân của sỹ quan thuyền viên là 15.800.000 đồng/tháng (thủy thủ, thợ máy làm việc trên tuyến Đông Bắc Á là 14.000.000 đồng/tháng, tuyến Đông Nam Á là 12.000.000 đồng/tháng), thu nhập bình quân của toàn Công ty là 14.000.000 đồng/người-tháng, có giảm hơn một chút so với năm 2019.

Phần thứ hai

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020

1) Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 tổ chức vào ngày 29/6/2020 đã miễn nhiệm 1 thành viên Hội đồng quản trị là ông Phan Duy Vân và bầu bổ sung 1 thành viên Hội đồng quản trị là ông Lê Duy Hiệp. Ngay khi Đại hội xong, Hội đồng quản trị đã họp và bầu ông Lê Duy Hiệp giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị thay cho ông Lê Tất Hưng.

- Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã tổ chức 6 phiên họp bàn về hoạt động của Công ty, kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng quý và các công việc liên quan khác. Trong từng phiên họp, Hội đồng quản trị xem xét cụ thể từng vấn đề theo báo cáo của Ban điều hành, chỉ ra những tồn tại, hạn chế, qua đó đưa ra các nghị quyết, biện pháp chỉ đạo kịp thời. Các thành viên Hội đồng quản trị theo nhiệm vụ được phân công đã bám sát nghị quyết từng phiên họp để hỗ trợ Ban điều hành triển khai thực hiện.

2) Kết quả giám sát đối với Ban điều hành:

- Thường xuyên giám sát hoạt động của Ban điều hành và các cán bộ quản lý để đảm bảo các quyết định về hoạt động sản xuất kinh doanh, điều hành Công ty tuân thủ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên, chỉ đạo của Hội đồng quản trị cũng như chính sách, qui định của Nhà nước, pháp luật.

- Về cơ bản, Ban điều hành và các cán bộ quản lý đã triển khai kịp thời các nghị quyết của Hội đồng quản trị trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, do tình hình thị trường vận tải biển vẫn rất xấu, hoạt động dịch vụ vận tải của Công ty chưa có hướng phát triển dẫn đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 chưa đạt được các chỉ tiêu theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

3) Thù lao và các chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký công ty tuân thủ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, cụ thể:

+ HĐQT: 5 người x 3.000.000đ/ng-tháng x 12 tháng = 180.000.000 đ.

+ Ban kiểm soát:

1 người x 3.000.000đ/ng-tháng x 12 tháng = 36.000.000 đ.

2 người x 1.500.000đ/ng-tháng x 12 tháng = 36.000.000 đ.

Tổng cộng = 72.000.000 đ

+ Quản trị kiêm Thư ký công ty: 1 người x 2.000.000đ/tháng x 12 tháng = 24.000.000 đ.

- Một số thành viên HĐQT kiêm các chức danh quản lý hưởng chế độ lương trách nhiệm theo từng chức danh trong quy chế trả lương của Công ty.

Phần thứ ba

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

1) Kế hoạch SXKD năm 2021:

- Bước vào năm 2021, thị trường vận tải biển vẫn tiếp tục khó khăn về nguồn hàng vận chuyển trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp làm ảnh hưởng đến sự phục hồi kinh tế trong ngắn hạn, thương mại sụt giảm kéo theo nhu cầu vận chuyển hàng hóa vẫn duy trì ở mức thấp.

- Tình hình bất ổn ở Trung Đông làm cho giá dầu tiếp tục tăng làm tăng chi phí nhiên liệu trong giá thành trong khi việc điều chỉnh tăng giá cước không theo kịp, ảnh hưởng rất lớn đến việc khai thác tàu.

- Mặt bằng giá cước cho nhóm tàu trọng tải <10.000 tấn vẫn duy trì ở mức thấp, chưa có sự cải thiện đáng kể nào.

- Đội tàu có tuổi bình quân cao, công tác bảo quản bảo dưỡng thực hiện thường xuyên nhưng vẫn có thể tiềm ẩn những sự cố hỏng hóc làm mất ngày tàu, phát sinh thêm chi phí.

- Điều kiện thời tiết bất thường (mưa, bão, gió mùa) sẽ ảnh hưởng đến hành trình tàu, kéo dài thời gian xếp/dỡ hàng tại cảng, phát sinh thêm chi phí.

Dựa trên năng lực và điều kiện kinh doanh hiện tại, Công ty đã xây dựng các chỉ tiêu SXKD cơ bản năm 2021 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2021
I	Vận tải biển		
1	Sản lượng	Tấn	350.000
2	Doanh thu	Đồng	108.000.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	1.800.000.000
II	Hoạt động dịch vụ		
1	Sản lượng	Tấn	130.000
2	Doanh thu gộp	Đồng	11.000.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	200.000.000
	- Dịch vụ vận tải	Đồng	200.000.000
	- Cho thuê đất	Đồng	-
III	Tổng cộng (I + II)		
1	Tổng sản lượng	Tấn	480.000
2	Tổng doanh thu	Đồng	119.000.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	2.500.000.000
	- Vận tải biển	Đồng	1.800.000.000
	- Dịch vụ	Đồng	200.000.000
	- Hoạt động tài chính (lãi tiền gửi)	Đồng	500.000.000
4	Cổ tức dự kiến chia		0
5	Đầu tư		
5.1	Xây dựng trụ sở văn phòng Công ty 5 tầng trên lô đất 595m ² đường Lê Hồng Phong. Giá trị đầu tư khoảng 30 tỷ đồng.	-	
5.2	Đầu tư xe đầu kéo container (5 đầu kéo + 5 Rơ Mooc).	Chiếc	05
6	Trích lập các quỹ: - Quỹ đầu tư phát triển - Quỹ phúc lợi, khen thưởng	Đồng	5% LNST 6% LNST

* Ghi chú:

1. Xây trụ sở Công ty:

Hiện Công ty đang thuê văn phòng tại tòa nhà Thành Đạt 1 với chi phí thuê hàng tháng khoảng 50 triệu đồng. Công ty có lô đất 595m² tại đường Lê Hồng Phong đã cho thuê, nay đơn vị thuê đã trả lại từ ngày 31/12/2020. Theo thông tin từ cổ đông lớn Transimex, hiện ở Hải Phòng họ cùng các công ty con cũng đang thuê văn phòng ở nhiều nơi nên Transco xây trụ sở thì họ sẽ thuê văn phòng của Transco. Bên cạnh đó, Transco cũng sẽ làm việc với các đối tác khác để cho thuê văn phòng đảm bảo công năng và hiệu quả sử dụng. Công ty đang nhờ tư vấn thiết kế sơ bộ và xây dựng khái toán chi phí (nhà 5 tầng khung thép bán tầng hầm). Toàn bộ tiền xây trụ sở bằng nguồn vốn của Công ty.

2. Đầu tư 5 xe đầu kéo container + 5 rơ moóc:

Mục đích đầu tư để có phương tiện tham gia vào chuỗi hoạt động logistics. Dịch vụ này của Công ty rất yếu vì không có lợi thế cạnh tranh. Cổ đông lớn Transimex cam kết sẽ hỗ trợ khai thác xe container hiệu quả. Vốn đầu tư xe container sẽ sử dụng vốn của Công ty, cần thiết vay ngân hàng một phần hoặc dồn vốn Công ty đầu tư sau đó vay vốn lưu động để sử dụng.

* Các giải pháp thực hiện:

- Tiếp tục bố trí tàu Transco Sky chạy chuyên tuyến Việt Nam - Thailand - Malaysia - Nam Trung Quốc với các mặt hàng Than từ Cẩm Phả đi Thailand, Clinker từ Cẩm Phả đi Kuching, Malaysia hoặc Phân bón từ Nam Trung Quốc đi Thái Lan và Thạch cao từ Bangkok về Nghi Sơn. Đã đàm phán xong hợp đồng vận chuyển Thạch cao từ Bangkok về Nghi Sơn với khách hàng với giá cước 13,25 usd/tấn (tăng 0,15 usd/tấn so với năm 2020).

- Tích cực tìm kiếm các tuyến khai thác xa hơn như Ấn Độ, Viễn Đông cho tàu Transco Glory kết hợp giao dịch cho thuê định hạn để đảm bảo khai thác tàu hiệu quả.

- Tính toán việc thuê tàu ngoài phù hợp với năng lực khai thác, chân hàng hiện có để có thêm doanh thu, hiệu quả.

- Đôn đốc, duy trì tốt công tác bảo quản bảo dưỡng, hạn chế đến mức tối đa hư hỏng, sự cố.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để mọi CBCNV, sỹ quan thuyền viên thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao, đảm bảo an toàn lao động.

- Rà soát lại toàn bộ lực lượng thuyền viên, sàng lọc và giữ lại thuyền viên đủ tiêu chuẩn bố trí làm việc trên các tàu Công ty. Tiếp tục công tác đào tạo, đào tạo lại để đảm bảo chất lượng nguồn nhân lực.

- Kiểm soát chặt chẽ các khoản chi và giảm thiểu tối đa các chi phí phát sinh.

- Tiếp tục sắp xếp lại nhân sự khối quản lý tinh gọn hơn. Chuẩn bị phương án khai thác xe container và văn phòng cho thuê khi được đầu tư.

- Liên quan đến vụ kiện giao hàng không vận đơn gốc của tàu Transco Star cũng như vụ việc tàu Transco Sky bị bắt giữ ở cảng Fangcheng, Trung Quốc, Công ty, thông qua luật sư - Công ty Luật TNHH Long Hưng, đã nộp đơn kiện Công ty TNHH sản xuất và thương mại phân bón Cửu Long Việt Nam lên Tòa án nhân dân TP Hải Phòng. Tòa án đã thụ lý vụ án và đã triệu tập các bên 2 phiên họp trong tháng 01 và 02/2021 để kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Tuy nhiên, cả 2 lần hòa giải này phía bị đơn đều vắng mặt. Đồng thời Tòa cũng đã ấn định thời gian phiên tòa xét xử lần 1 vào đầu tháng 4/2021, lần 2 vào đầu tháng 5/2021. Riêng về khoản đóng góp 5% giá trị lô hàng theo thỏa thuận đã ký của người thuê tàu định hạn Tongli Shipping Co.,Ltd, do họ mới chuyển trụ sở Công ty sang Singapore và thay đổi người phụ trách theo dõi vụ việc nên cần thêm thời gian để soát xét, giải quyết.

2) Những nội dung trình Đại hội biểu quyết thông qua:

Để hoạt động của Công ty ổn định và tiếp tục phát triển, phân đầu năm 2021 hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, Hội đồng quản trị kính đề nghị các Quý vị cổ đông xem xét và thông qua những nội dung sau đây:

Stt	Nội dung vấn đề
1	<p>Thông qua báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán, một số chỉ tiêu tài chính cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> * Tổng doanh thu hoạt động SXKD năm 2020: 102.751.617.888 đồng * Lợi nhuận trước thuế năm 2020: 2.167.430.448 đồng * Trích lập các quỹ: <ul style="list-style-type: none"> - Quỹ đầu tư phát triển 5% LNST: 108.371.522 đồng - Quỹ khen thưởng, phúc lợi 6% LNST: 130.045.826 đồng
2	<p>Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tổng sản lượng : 480.000 tấn. + Tổng doanh thu : 119.000.000.000 đồng. + Lợi nhuận trước thuế : 2.500.000.000 đồng. + Cổ tức : Không. + Trích lập các quỹ : quỹ đầu tư phát triển 5% lợi nhuận sau thuế; quỹ khen thưởng, phúc lợi 6% lợi nhuận sau thuế.
3	<p>Thông qua mức chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2021 như năm 2020, cụ thể: thành viên HĐQT là 3.000.000 đồng/người-tháng; Trưởng ban kiểm soát là 3.000.000 đồng/tháng, thành viên Ban kiểm soát là 1.500.000 đồng/người-tháng; Quản trị kiêm Thư ký Công ty là 2.000.000 đồng/tháng.</p>
4	<p>Thông qua kế hoạch đầu tư xây dựng trụ sở văn phòng Công ty 5 tầng trên lô đất 595m2 đường Lê Hồng Phong. Giá trị đầu tư khoảng 30 tỷ đồng. Giao cho Hội đồng quản trị lên phương án xây dựng và triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, nhanh chóng đưa công trình vào sử dụng để mang lại hiệu quả cho Công ty.</p>
5	<p>Thông qua kế hoạch đầu tư xe đầu kéo container (5 đầu kéo + 5 Rơ Mooc). Giao cho Hội đồng quản trị căn cứ nhu cầu, tình hình thị trường và khả năng tài chính của Công ty tính toán phương án, lựa chọn thời điểm thích hợp để quyết định đầu tư, đảm bảo hiệu quả.</p>
6	<p>Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.</p>
7	<p>Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số điều trong Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế quản trị công ty (kèm theo nội dung sửa đổi). Giao cho Hội đồng quản trị sắp xếp lại bố cục của Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế quản trị công ty cho hợp lý và ban hành theo đúng quy định.</p>
8	<p>Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát đối với ông Đan Hải Long kể từ thời điểm kết thúc Đại hội đồng cổ đông ngày 27/04/2021 và bầu bổ sung 01 (một) thành viên Ban kiểm soát cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018-2023.</p>

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội.

Trân trọng kính đề nghị các Quý vị cổ đông tham gia ý kiến để Hội đồng quản trị, Ban điều hành triển khai thực hiện với mục tiêu giữ Công ty tiếp tục ổn định và phát triển.

Xin trân trọng cảm ơn !

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Lê Duy Hiệp



Số: 220221.013/BCTC.KT2

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải và Thương mại

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải và Thương mại được lập ngày 18 tháng 01 năm 2021, từ trang 06 đến trang 31, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



T: (84) 4 3824 1990 | F: (84) 4 3825 3973 | 1 Le Phung Hieu, Hanoi, Vietnam

AASC AUDITING FIRM



Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải và Thương mại tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC



Vũ Xuân Biển

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 0743-2018-002-1

Hà Nội, ngày 22 tháng 02 năm 2021

Nguyễn Tuấn Anh

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 1369-2018-002-1



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2020	01/01/2020
			VND	VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		44.272.096.450	41.047.445.883
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	3	10.176.461.528	34.947.683.888
111	1. Tiền		5.676.461.528	6.947.683.888
112	2. Các khoản tương đương tiền		4.500.000.000	28.000.000.000
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	4	21.000.000.000	-
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		21.000.000.000	-
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		5.411.953.584	1.595.874.592
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5	4.220.575.254	1.253.145.129
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6	589.328.614	90.495.357
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	7	870.251.346	520.435.736
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(268.201.630)	(268.201.630)
140	IV. Hàng tồn kho	9	4.299.440.669	2.855.099.841
141	1. Hàng tồn kho		4.299.440.669	2.855.099.841
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		3.384.240.669	1.648.787.562
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	12	490.726.612	798.129.982
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		2.789.931.308	747.074.831
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	15	103.582.749	103.582.749
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		63.111.921.517	74.456.100.293
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		95.500.000	95.500.000
216	1. Phải thu dài hạn khác	7	95.500.000	95.500.000
220	II. Tài sản cố định		59.207.035.978	71.765.656.125
221	1. Tài sản cố định hữu hình	10	51.897.282.093	64.510.360.125
222	- Nguyên giá		154.232.979.758	154.387.387.567
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(102.335.697.665)	(89.877.027.442)
227	2. Tài sản cố định vô hình	11	7.309.753.885	7.255.296.000
228	- Nguyên giá		7.310.296.000	7.255.296.000
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(542.115)	-
260	VI. Tài sản dài hạn khác		3.809.385.539	2.594.944.168
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	12	3.809.385.539	2.594.944.168
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		107.384.017.967	115.503.546.176

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI

P.427-430, Toà nhà Thành Đạt 1, Số 3 Lê Thánh Tông,
Phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng

Báo cáo tài chính
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020
(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2020 VND	01/01/2020 VND
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		11.729.261.358	22.016.220.015
310	I. Nợ ngắn hạn		10.709.929.358	13.511.220.015
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	13	7.729.794.083	5.095.473.720
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	14	200.453.441	183.706.059
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	15	44.110.917	19.493.247
314	4. Phải trả người lao động		1.454.883.797	1.627.504.202
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	16	148.131.908	32.762.500
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	17	727.969.707	179.576.782
320	7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	18	-	4.600.000.000
321	8. Dự phòng phải trả ngắn hạn	19	-	1.208.000.000
322	9. Quỹ khen thưởng phúc lợi		404.585.505	564.703.505
330	II. Nợ dài hạn		1.019.332.000	8.505.000.000
338	1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	18	-	8.505.000.000
342	2. Dự phòng phải trả dài hạn	19	1.019.332.000	-
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		95.654.756.609	93.487.326.161
410	I. Vốn chủ sở hữu	20	95.654.756.609	93.487.326.161
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		86.000.000.000	86.000.000.000
411a	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		86.000.000.000	86.000.000.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		5.007.985.000	5.007.985.000
418	3. Quỹ đầu tư phát triển		8.057.985.173	8.057.985.173
421	4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		(3.411.213.564)	(5.578.644.012)
421a	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		(5.578.644.012)	20.921.398.059
421b	LNST chưa phân phối năm nay		2.167.430.448	(26.500.042.071)
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		107.384.017.967	115.503.546.176

Phan Thị Nha Trang

Phan Thị Nha Trang
Người lập

Trần Thị Thanh Nhạn

Trần Thị Thanh Nhạn
Kế toán trưởng



Lê Tất Hưng
Giám đốc

Hải Phòng, ngày 18 tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2020

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2020	Năm 2019
			VND	VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	22	102.751.617.888	134.182.053.752
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu		-	-
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		102.751.617.888	134.182.053.752
11	4. Giá vốn hàng bán	23	96.134.276.410	136.707.067.360
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		6.617.341.478	(2.525.013.608)
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	24	1.902.562.110	463.603.737
22	7. Chi phí tài chính	25	799.492.555	1.551.881.094
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		726.888.889	1.481.803.889
25	8. Chi phí bán hàng	26	1.389.355.817	865.459.649
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	27	5.645.635.168	6.622.418.648
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		685.420.048	(11.101.169.262)
31	11. Thu nhập khác	28	2.085.499.614	2.274.062.271
32	12. Chi phí khác	29	603.489.214	17.672.935.080
40	13. Lợi nhuận khác		1.482.010.400	(15.398.872.809)
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		2.167.430.448	(26.500.042.071)
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	30	-	-
52	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		-	-
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		<u>2.167.430.448</u>	<u>(26.500.042.071)</u>
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	31	237	(3.081)




Phan Thị Nha Trang
Người lập



Trần Thị Thanh Nhạn
Kế toán trưởng




Lê Tất Hưng
Giám đốc

Hải Phòng, ngày 18 tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Năm 2020

(Theo phương pháp trực tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2020 VND	Năm 2019 VND
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01	1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác		99.967.040.339	146.617.289.877
02	2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	(77.382.467.021)		(111.668.617.511)
03	3. Tiền chi trả cho người lao động	(12.978.425.501)		(17.363.102.299)
04	4. Tiền lãi vay đã trả	(759.651.389)		(1.497.730.139)
05	5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	-		(181.022.434)
06	6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	2.258.637.568		6.473.584.058
07	7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	(3.078.734.171)		(21.487.522.661)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		8.026.399.825	892.878.891
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	(16.500.000)		-
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	55.000.000		24.090.909.091
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	(38.500.000.000)		-
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	17.500.000.000		-
27	5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	1.277.903.712		205.096.823
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(19.683.596.288)		24.296.005.914
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
34	1. Tiền trả nợ gốc vay	(13.105.000.000)		(4.600.000.000)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	(13.105.000.000)		(4.600.000.000)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		(24.762.196.463)	20.588.884.805
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		34.947.683.888	14.359.460.783
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	(9.025.897)		(661.700)
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	3	10.176.461.528	34.947.683.888



Phan Thị Nha Trang
 Người lập



Trần Thị Thanh Nhàn
 Kế toán trưởng



Lê Tất Hưng
 Giám đốc

Hải Phòng, ngày 18 tháng 01 năm 2021

Số : 27 /2021-BC-BKS

Hải Phòng, ngày 06 tháng 04 năm 2021

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BKS

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát (BKS) xin trân trọng báo cáo đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) kết quả hoạt động năm 2020 với các nội dung sau:

Phần I: Đánh giá kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của BKS năm 2020

1. Tình hình hoạt động của ban kiểm soát.

- Trong năm 2020 tổ chức của BKS không có gì thay đổi, gồm có 03 thành viên, hoạt động theo chế độ không chuyên trách.
- BKS đã thực hiện kiểm tra, giám sát việc tuân thủ, chấp hành điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật, tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh và thực thi nghị quyết ĐHĐCĐ trong hoạt động quản lý của Hội đồng quản trị (HĐQT), hoạt động điều hành của Ban Giám đốc (BGĐ) thông qua các báo cáo tài chính quý, bán niên và cả năm.
- Song song với việc giám sát thường xuyên, BKS đã tiến hành 02 đợt kiểm tra định kỳ để thẩm định báo cáo tài chính bán niên và cả năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý trong công tác thống kê và lập báo cáo.
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT để nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và đưa ra những ý kiến, kiến nghị cho hoạt động quản trị và điều hành của HĐQT và BGĐ đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.
- Tổng thù lao cho BKS là 72.000.000 đồng, được thực hiện theo nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020. Ngoài ra không phát sinh chi phí nào khác cho BKS, các cá nhân tự chi trả chi phí đi lại, công tác, hội họp.
- Trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ công ty, các thành viên BKS luôn phối hợp chặt chẽ, đảm bảo tính dân chủ thống nhất. Đồng thời BKS cũng nhận được sự hợp tác tích cực từ HĐQT, BGĐ luôn tạo điều kiện tốt cho BKS thực hiện được đầy đủ chức năng nhiệm vụ của mình. Tuy nhiên do BKS đều làm việc không chuyên

trách nên công tác kiểm soát không tránh khỏi những tồn tại nhỏ mà BKS cần hoàn thiện hơn nữa trong thời gian tới.

2. Đánh giá kết quả thực hiện giám sát HĐQT, Ban giám đốc trong việc quản lý điều hành công ty.

a / Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT

- HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023 gồm 05 thành viên ,trong Đại HĐCĐ thường niên 2020, Đại Hội thống nhất miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT và bầu bổ sung 01 thành viên mới. Tại cuộc họp HĐQT ngày 29/06/2020 HĐQT đã bầu Ông Lê Duy Hiệp giữ chức Chủ Tịch HĐQT thay Ông Lê Tất Hưng.
- Trong năm , HĐQT đã triệu tập và tổ chức ĐHĐCĐ thường niên theo đúng trình tự, quy định hiện hành. Công tác công bố thông tin kịp thời, chính xác, đảm bảo tính công khai, minh bạch.
- HĐQT đã tổ chức 06 cuộc họp trong năm và được tiến hành theo đúng trình tự để thảo luận và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền như phê duyệt các chỉ tiêu kế hoạch năm và từng Quý, phê duyệt phương án kinh doanh, phê duyệt đơn giá tiền lương, đồng thời đưa ra những quyết sách đáp ứng nhanh với tình hình thực tế, giải quyết kịp thời các vấn đề cấp bách, quyết định các kế hoạch cho các Quý tiếp theo. HĐQT cũng đã chỉ đạo Ban Giám Đốc nghiêm cứu thị trường, đầu tư thêm xe đầu kéo container để mở rộng và phát triển dịch vụ logistics, lập phương án xây dựng lô đất 595m2 tại đường Lê Hồng Phong để làm trụ sở công ty và cho thuê văn phòng.
- Qua các cuộc họp, HĐQT đã ban hành các Nghị Quyết và Quyết Định trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm để thực thi các kế hoạch đã được Đại HĐCĐ đề ra, đã tuân thủ các quy định của Luật Doanh Nghiệp và Điều Lệ Công Ty. Đồng thời HĐQT luôn giám sát, đôn đốc và hỗ trợ Ban Giám Đốc điều hành và thực hiện tốt nhiệm vụ.

b/ Kết quả giám sát hoạt động của Ban Giám Đốc

- Căn cứ vào các Nghị Quyết, Quyết Định của HĐQT, BGD triển khai kịp thời đến các bộ phận, phòng ban, đội tàu thực hiện công việc kinh doanh từng tháng, từng Quý. BGD tìm mọi biện pháp như : Cơ cấu lại tổ chức, cơ cấu đội tàu, tìm tuyến vận chuyển phù hợp, tìm nguồn hàng mới, tiết kiệm chi phí để từng bước thực hiện kế hoạch .
- BGD thường xuyên liên hệ và báo cáo với HĐQT trong công tác chỉ đạo điều hành , thực hiện đúng trình tự quy định phù hợp với Luật doanh nghiệp , Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty.

3. Công tác thẩm định Báo cáo tài chính.

a. Công tác lập báo cáo tài chính năm 2020.

- Báo cáo tài chính của Công Ty được lập trên cơ sở các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành. Báo cáo tài chính giữa niên độ và báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 được soát xét và kiểm toán bởi Công Ty TNHH hãng kiểm toán AASC.
- Thực hiện xem xét và thẩm định báo cáo tài chính, Ban kiểm soát hoàn toàn nhất trí với ý kiến của Kiểm toán viên. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2020, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán và các chế độ chính sách hiện hành.
- Công tác ghi sổ, nguyên tắc ghi nhận số liệu, hạch toán, kế toán được thực hiện nhất quán, các nội dung báo cáo cũng như biểu mẫu theo quy định của Bộ Tài Chính.

b. Kết quả hoạt động kinh doanh .

- Năm 2020 thị trường vận tải hàng khô trong nước và quốc tế vẫn trong tình trạng ảm đạm, đồng thời bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 làm cho nguồn hàng càng thêm khan hiếm, giá cước vẫn ở mức thấp, dẫn đến doanh thu bán hàng và giá vốn hàng bán của Công ty giảm mạnh so với cùng kỳ năm trước. Trong năm giá nhiên liệu giảm sâu cùng với sự cố gắng của HĐQT đã chỉ đạo Ban Giám Đốc tìm mọi biện pháp vượt qua khó khăn, tìm kiếm chân hàng, kiểm soát tốt ngày tàu vận doanh và các khoản chi phí, nên kết quả kinh doanh của Công ty đã bước đầu có lãi , tốt hơn so với năm trước, tuy nhiên các chỉ tiêu đều không hoàn thành so với kế hoạch đề ra. Cụ thể như sau :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2020		
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ
1	Tổng sản lượng	Tấn	620.000	358.626	57,84%
2	Doanh thu bán hàng	Tr.đồng	148.500	102.751	69,19%
3	Giá vốn hàng bán	-		96.134	
4	Lợi nhuận gộp	-		6.617	
5	Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD	-		685	
6	Lợi nhuận khác	-		1.482	
7	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	-	2.700	2.167	80,26%

PH
TH
CH
C
N

Kết quả kinh doanh theo từng hoạt động chi tiết như sau :

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2020		
		Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ
A. Hoạt động vận tải				
1. Sản lượng	Tấn	374.000	295.735	79,1%
2. Doanh thu	Tr.đồng	112.500	96.325	85,6%
3. Lợi nhuận thuần	Tr.đồng	1.400	864	61,7%
B. Hoạt động dịch vụ vận tải				
1. Sản lượng	Tấn	246.000	62.891	25,6%
2. Doanh thu	Tr.đồng	36.000	5.748	16,0%
3. Lợi nhuận thuần	Tr.đồng	164	-0,1	
C. Hoạt động dịch vụ khác				
1. Doanh thu	Tr.đồng		728	
2. Lợi nhuận thuần	Tr.đồng		200	
D. Hoạt động tài chính				
1. Doanh thu	Tr.đồng		1.902	
2. Lợi nhuận thuần	Tr.đồng		1.103	

- Khai thác tàu là mảng kinh doanh chính của Công ty, đã mang lại phần lớn lợi nhuận trong những năm trước. Tuy nhiên trong những năm gần đây, ngành kinh doanh vận tải gặp nhiều khó khăn, hoạt động hiệu quả thấp. Khai thác tàu của Công ty vẫn duy trì với khách hàng truyền thống, chủ yếu ở tuyến ngắn Đông Nam Á với một số mặt hàng rời hoặc bao. Sản lượng vận tải năm 2020 đạt 295.375 tấn bằng 79% so với kế hoạch và 84% so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu đạt 96,3 tỷ đồng bằng 85,6% so với kế hoạch và 90,2% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận thuần đạt 864 triệu đồng bằng 61,7% so với kế hoạch.

- Hiện tại đội tàu công ty còn 02 chiếc, với tổng trọng tải 16.615 DWT, do cuối năm 2019 công ty đã bán tàu TRANSCO STAR. Tuy không hoàn thành kế hoạch năm, nhưng khai thác vận tải bước đầu có những khởi sắc. Doanh thu của 2 tàu TRANSCO SKY và TRANSCO GLORY đã đạt cao hơn năm trước lần lượt đạt được là 48,8 tỷ đồng và 47,5 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế đạt được lần lượt là : 374 triệu và 512 triệu đồng, trong khi năm trước khai thác 2 tàu lỗ hơn 9 tỷ đồng.

- Dịch vụ logistics bị giảm mạnh về sản lượng và doanh thu do toàn bộ chân hàng rời với

các khách hàng lớn bị mất thị phần, hiện chỉ còn duy trì dịch vụ với một số khách hàng nhỏ lẻ , do vậy sản lượng chỉ đạt 25,6% so với kế hoạch, doanh thu đạt 16% so với kế hoạch và không có lãi.

- Riêng về khai thác sà lan, căn cứ vào tình hình thực tế, khai thác tuyến nội địa còn nhiều khó khăn, nên HĐQT quyết định không đầu tư và đóng mới sà lan .

- Hoạt động tài chính : Doanh thu hoạt động tài chính chủ yếu đến từ nguồn tiền tiết kiệm gửi ngân hàng (do bán tàu TRANSCO STAR cuối năm 2019), bao gồm tiền gửi có kỳ hạn 01 tháng là 4,5 tỷ đồng, tiền gửi có kỳ hạn 06-07 tháng là 21 tỷ đồng. Chi phí tài chính : 799 triệu đồng , chủ yếu là chi phí lãi vay,thấp hơn nhiều so với cùng kỳ năm trước do công ty đã dồn dịch vốn tập trung trả hết nợ ngân hàng : 13,1 tỷ đồng vay khi mua tàu TRANSCO GLORY. Do vậy thu nhập từ hoạt động tài chính mang lại 1,1 tỷ đồng, đóng góp đáng kể vào hoạt động kinh doanh của công ty.

- Hoạt động dịch vụ khác : bao gồm dịch vụ cho thuê thuyền viên và cho thuê đất và một vài hoạt động khác, tuy không nhiều nhưng cũng đóng góp vào lợi nhuận của Công ty là 200 triệu đồng.

- Kết thúc năm 2020 , dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Ban Giám Đốc đã cố gắng tìm hướng đi tốt cho đội tàu, chọn phương án khai thác an toàn và hiệu quả, cố gắng duy trì dịch vụ logistics nên kết quả kinh doanh đã bắt đầu có lãi 2,1 tỷ đồng bằng 80% so với kế hoạch, trong khi năm trước công ty lỗ 26,5 tỷ đồng.

c. Về tình hình tài sản, nguồn vốn

Chỉ tiêu	Đơn vị	Số cuối năm	Số đầu năm
Tổng tài sản	<i>Triệu đồng</i>	107.384	115.503
A. Tài sản ngắn hạn	-	44.272	41.047
B. Tài sản dài hạn	-	63.111	74.456
Tổng nguồn vốn	-	107.384	115.503
A. Nợ phải trả	-	11.729	22.016
B. Chủ sở hữu	-	95.654	93.487

Cơ cấu tài sản

Chỉ tiêu	Đơn vị	Cuối năm	Đầu năm
Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	%	41,22	35,53
Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	%	58,78	64,47
Tài sản cố định/ Tổng tài sản	%	34,75	62,13

Cơ cấu nguồn vốn

Chỉ tiêu	Đơn vị	Cuối năm	Đầu năm
Nợ phải trả/ tổng nguồn vốn	%	10,92	19,06
Vốn chủ sở hữu/ tổng nguồn vốn	%	89,08	80,94

- Tổng tài sản và nguồn vốn của Công ty tại thời điểm 31/12/2020 đều giảm 7% so với đầu năm, cho thấy hoạt động kinh doanh của Công ty bị thu hẹp, doanh thu bị giảm sút.
- Tỷ trọng nợ phải trả/ tổng nguồn vốn cuối năm thấp hơn đầu năm cho thấy khả năng thanh toán của Công ty rất tốt, hoàn toàn chủ động trong việc thanh toán công nợ, không phụ thuộc vào nguồn vốn vay bên ngoài.
- Cơ cấu nợ cho thấy tài sản của công ty chủ yếu hình thành từ nguồn vốn tự có, cho thấy nền tài chính hoàn toàn khoẻ mạnh, minh bạch, rõ ràng.
- Tỷ trọng vốn chủ sở hữu/ tổng nguồn vốn cuối năm cao hơn so với đầu năm cho thấy hoạt động kinh doanh của Công ty đã có lãi, tuy không nhiều nhưng đã có sự chuyển biến tích cực. Tuy nhiên cơ cấu vốn thận trọng như vậy, thể hiện sự an toàn về mặt tài chính nhưng có thể dẫn đến tỷ lệ tăng trưởng thấp, không thể hiện sự phát triển cho các kế hoạch lâu dài.
- Mặc dù kinh doanh khó khăn nhưng HĐQT đã chỉ đạo Ban Giám đốc tìm mọi biện pháp như tìm kiếm các tuyến khai thác mới, tiết giảm chi phí, kiểm soát chặt chẽ các khâu cung ứng nhiên liệu, vật tư, sửa chữa, làm tốt công tác thu hồi công nợ, cơ cấu lại tổ chức, nhưng hoạt động của công ty vẫn gặp nhiều khó khăn, tuy kinh doanh đã có lãi nhưng hầu hết không hoàn thành được các chỉ tiêu do ĐHĐCĐ đề ra.

Phần II: Phương hướng hoạt động của BKS năm 2021 và các kiến nghị

1. Phương hướng hoạt động năm 2021

- Căn cứ các chỉ tiêu kế hoạch, nhiệm vụ theo Nghị Quyết Đại Hội Cổ Đông thường niên năm 2021 để xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra giám sát tình hình thực hiện theo các

quy định hiện hành.

- Kiểm tra giám sát thường xuyên và định kỳ công tác quản lý điều hành và triển khai thực thi nghị quyết Đại HĐCĐ đối với HĐQT và Ban giám đốc.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và báo cáo tài chính 2021.
- Trình báo cáo thẩm định, báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm của công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT, Ban Giám Đốc tại kỳ Đại HĐCĐ thường niên.
- Tham gia đầy đủ các phiên họp của HĐQT, đóng góp ý kiến và hỗ trợ kịp thời các vấn đề liên quan tới hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Tăng cường công tác phối hợp với HĐQT, Ban giám đốc nhằm thực thi công việc một cách tốt nhất.
- Thực hiện các công việc khác trong quyền hạn.

2. Các kiến nghị đối với HĐQT và Ban giám đốc.

- Trong tình hình vận tải biển và dịch vụ đang gặp nhiều khó khăn, đề nghị HĐQT và Ban giám đốc cần tăng cường công tác kiểm soát tốt các khoản mục chi phí, nâng cao mức độ quản trị rủi ro để giảm thiểu các công nợ khó đòi, mở rộng khai thác dịch vụ để tăng sản lượng và doanh thu, đồng thời định hướng phát triển lâu dài cho Công ty.
- Tích cực đơn đốc thu hồi công nợ đối với một vài khách hàng chậm trả.
- Đơn đốc và giải quyết dứt điểm vụ kiện công ty TNHH Sản xuất và Thương mại phân bón Cửu Long Việt Nam, làm việc với các bên liên quan để sớm thu hồi số tiền tồn thất.

Trên đây là báo cáo hoạt động của BKS công ty năm 2020, phương hướng hoạt động năm 2021 kính trình Đại hội.

Rất mong nhận được sự góp ý của Quý vị cổ đông.

Trân trọng cảm ơn!



-----***-----

-----***-----

Số: /TTr-HĐQT

Hải Phòng, ngày 27 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

“V/v xin phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án xây dựng tòa nhà văn phòng và cho thuê”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Dịch vụ vận tải và Thương mại

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải và Thương mại.
- Căn cứ vào nhu cầu của Công ty về việc đầu tư xây dựng tòa nhà văn phòng làm việc để đáp ứng chỗ làm việc ổn định lâu dài

Hội đồng quản trị xin kính trình Đại hội đồng cổ đông chủ trương đầu tư Dự án xây dựng tòa nhà văn phòng và cho thuê của Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải và Thương mại như sau:

1. Sự cần thiết đầu tư

- Công ty CP Dịch vụ Vận tải và Thương mại có lô đất với diện tích 595 m² tại số 05 lô 2B khu đô thị mới Ngã năm Sân bay Cát Bi, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Trước đây, lô đất này được cho thuê nhưng do thị trường khó khăn nên Người thuê đã trả lại mặt bằng và thanh lý HĐ thuê đất từ cuối năm 2020

- Hiện tại, Công ty đang phải thuê trụ sở làm việc tại tòa nhà Thành Đạt 1, số 3 Lê Thánh Tông, Máy Tơ, Ngô Quyền, TP Hải Phòng với chi phí hàng tháng khá cao (cụ thể là: 49.594.050 VNĐ).

- Bên cạnh đó, nhu cầu thuê văn phòng làm việc của các công ty tại Hải Phòng là khá cao, đặc biệt là từ cổ đông lớn Transimex, hiện ở Hải Phòng họ cùng các công ty con cũng đang thuê văn phòng ở nhiều nơi nên Transco xây trụ sở thì họ sẽ cam kết thuê văn phòng của Transco. Cùng với đó, Transco cũng sẽ làm việc với các đối tác khác để cho thuê văn phòng đảm bảo công năng và hiệu quả sử dụng

- Vì vậy việc đầu tư xây dựng “Tòa nhà văn phòng và cho thuê” là cần thiết, nhằm đáp ứng chỗ làm việc tốt nhất và lâu dài cho Công ty, tiết giảm chi phí thuê văn phòng, có thêm khoản thu khi cho thuê văn phòng cũng như giúp nâng cao thương hiệu và vị thế của Công ty.

2. Nội dung cơ bản của dự án

- Tên dự án: Xây dựng tòa nhà văn phòng và cho thuê Công ty CP Dịch vụ Vận tải và Thương mại



- Địa điểm thực hiện dự án: số 05 lô 2B khu đô thị mới Ngã năm Sân bay Cát Bi, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Chủ đầu tư: Công ty CP Dịch vụ Vận tải và Thương mại

- Mục tiêu dự án: Xây dựng nhà văn phòng làm việc và cho thuê văn phòng làm việc.

- Quy mô đầu tư:

+ Tổng diện tích khu đất: 595 m².

+ Diện tích xây dựng: 370.5 m²

+ Mật độ xây dựng: 80% diện tích khu đất.

+ Số tầng: 5 tầng, có kết cấu khung thép.

+ Tổng diện tích sàn: 2,223 m²

- Tổng mức đầu tư dự kiến: 30 tỷ đồng (Ba mươi tỷ đồng)

- Nguồn vốn đầu tư:

+ Vốn tự có : 30 tỷ đồng (Ba mươi tỷ đồng)

- Tiến độ thực hiện dự án: Từ tháng 6 năm 2021 đến tháng 6 năm 2022.

Trên cơ sở nội dung nêu trên, Hội đồng quản trị Công ty CP Dịch vụ Vận tải và Thương mại kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 xem xét, chấp thuận chủ trương đầu tư và xây dựng Dự án “Tòa nhà văn phòng và cho thuê” và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức các bước đúng trình tự, thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật hiện hành.

Kính trình Đại hội cổ đông thường niên 2021 xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi

- Lưu hành chính

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Lê Duy Hiệp

CÔNG TY CP DỊCH VỤ VẬN TẢI
VÀ THƯƠNG MẠI

Số /TT-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

*“Về việc sửa đổi Điều lệ, Quy chế quản trị
của Công ty Cổ phần Dịch vụ vận tải và Thương mại”*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Dịch vụ vận tải và Thương mại

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải và Thương mại;
- Căn cứ Quy chế quản trị của Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải và Thương mại;

Ngày 01/01/2021, Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 (Luật Doanh nghiệp 2020) có hiệu lực thi hành có nhiều điểm mới so với Luật Doanh nghiệp 2014; nâng cao cơ chế bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các nhà đầu tư, cổ đông, của doanh nghiệp; nâng cao hiệu quả quản trị, công khai, minh bạch trong hoạt động của doanh nghiệp.

Vì vậy, để đảm bảo tổ chức hoạt động và quản trị Công ty đúng các quy định của pháp luật hiện hành, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị phù hợp với các quy định mới của Luật Doanh nghiệp 2020 (Nội dung chi tiết đính kèm theo Tờ trình này).

Xin kính trình Quý vị cổ đông xem xét, đóng góp ý kiến và thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung của Điều lệ và Quy chế quản trị của Công ty Cổ phần dịch vụ vận tải và thương mại.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như K/g
- Ban điều hành
- Lưu VP HĐQT



Lê Duy Hiệp

Hải Phòng, ngày 27 tháng 04 năm 2021

**QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT CHO THỜI GIAN CÒN LẠI
CỦA NHIỆM KỲ 2018 - 2023**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế quản trị của Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải và Thương mại.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải và Thương mại (MCK: TJC) tiến hành bầu bổ sung 01 (một) thành viên Ban kiểm soát (BKS) cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018 – 2023 theo các nội dung sau đây:

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này bao gồm những quy định về bầu bổ sung 01 (một) thành viên BKS cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018-2023 của Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải và Thương mại (TRANSCO) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Điều 2: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS

Thành viên BKS phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Các thành viên Ban kiểm soát phải có trình độ Đại học hoặc tương đương trở lên, có năng lực quản lý kinh doanh và có trình độ am hiểu kỹ thuật nghiệp vụ kinh doanh của Công ty. Thành viên Ban kiểm soát không được giữ các chức vụ quản lý Công ty.
- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, có phẩm chất đạo đức tốt, có sức khoẻ, trung thực, liêm khiết, hiểu biết pháp luật.
- Kiểm soát viên không được là thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Kế toán trưởng và người quản lý khác của Công ty, không là vợ, chồng, người thân thuộc trực hệ 03 (ba) đời của thành viên Hội đồng quản trị, giám đốc, Kế toán trưởng của Công ty.

Điều 3: Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu / đại diện sở hữu và người được uỷ quyền (sau đây gọi tắt là cổ đông) có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông Công ty Cổ phần dịch vụ vận tải và thương mại (MCK: TJC) do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt ngày 22/03/2021.

Điều 4: Đề cử ứng viên BKS

- Số lượng thành viên bầu bổ sung BKS, nhiệm kỳ công tác:
 - Số lượng thành viên bầu bổ sung BKS của Công ty: 01 (một) người.
 - Nhiệm kỳ công tác của BKS: cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018-2023.
- Đề cử ứng viên BKS:

Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông nắm giữ từ 7% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

4.3. Hồ sơ ứng cử, đề cử

a) Hồ sơ ứng cử, đề cử vào BKS gồm:

- Đơn ứng cử hoặc đề cử ứng cử viên (theo mẫu).
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu).
- Bản sao CMND/CCCD/HC, các văn bằng, chứng chỉ chuyên môn của ứng viên.

b) Địa điểm, thời hạn nộp hồ sơ ứng cử, đề cử của ứng viên theo thông báo số: 24/2021/TB-HĐQT ngày 29/03/2021 của HĐQT Công ty gửi các cổ đông (đăng tải trên website Công ty).

Điều 5: Nguyên tắc và phương thức bầu cử

5.1. Việc biểu quyết bầu thành viên BKS được tiến hành trực tiếp theo thể thức bỏ phiếu kín và phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu xác định bằng cách lấy tổng số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu nhân với số thành viên được bầu của BKS.

5.2. Cổ đông có thể dồn toàn bộ tổng số phiếu biểu quyết cho một ứng cử viên, hoặc phân chia phiếu cho một số/tất cả các ứng cử viên, hoặc không bầu (bỏ phiếu trắng) với điều kiện tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó.

Điều 6: Phiếu bầu cử và thể thức bỏ phiếu

6.1. Phiếu bầu cử:

Phiếu bầu cử theo mẫu của Ban tổ chức Đại hội, có đóng dấu treo của Công ty, trên đó có in sẵn một số nội dung như mã số phiếu, tổng số quyền bầu, họ tên ứng viên v.v

6.2. Cách ghi phiếu bầu:

- Cổ đông bầu số ứng viên tối đa bằng số lượng đã được Đại hội thông qua.
- Cổ đông viết số phiếu muốn bầu cho ứng cử viên vào cột "Số phiếu bầu". Nếu cổ đông không bầu cho một hoặc một số ứng cử viên thì để trống hoặc gạch chéo vào cột "Số phiếu bầu" tương ứng với ứng cử viên hoặc một số ứng cử viên đó.

6.3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu:

a) Phiếu hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau đây:

- Là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra;
- Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết chấp thuận;
- Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng (\leq) tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu);
- Không thuộc trường hợp quy định tại mục 6.3 khoản b dưới đây;

- b) Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
- Phiếu không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức Đại hội phát hành; hoặc
 - Phiếu ghi thêm tên ứng viên không có trong danh sách ứng viên đã được Đại hội thông qua; hoặc
 - Bầu vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của mình; hoặc
 - Phiếu có tẩy, xóa, sửa chữa, ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu
- 6.4. Bỏ phiếu và kiểm phiếu
- Trong trường hợp có sự sai sót, cử đồng có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
 - Cử đồng bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm phiếu giám sát.

Điều 7: Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

7.1. Ban Kiểm phiếu:

- a) Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội đồng cử đồng thông qua.
- b) Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
- Giới thiệu nội dung, cách ghi phiếu biểu quyết, phiếu bầu.
 - Giám sát việc biểu quyết, bầu cử của các cử đồng tại Đại hội.
 - Tổng hợp số cử phần biểu quyết, bầu cử theo từng nội dung.
 - Thông báo kết quả cho Chủ tọa, Ban Thư ký Đại hội và công bố kết quả biểu quyết, bầu cử trước Đại hội.
- c) Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào BKS.

7.2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cử đồng.
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cử đồng cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội.
- Sau khi kiểm phiếu xong, phiếu bầu cử và biên bản kiểm phiếu sẽ được lưu trữ theo quy định.

Điều 8: Nguyên tắc trúng cử thành viên BKS

- 8.1. Người trúng cử thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu cao nhất.
- 8.2. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau thì ĐHĐCĐ sẽ tiến hành bầu tiếp lần 2.

Điều 9: Lập và công bố Biên bản Kiểm phiếu

- 9.1. Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản Kiểm phiếu và công bố tại Đại hội.
- 9.2. Nội dung Biên bản Kiểm phiếu bao gồm các nội dung chính như sau: Ban Kiểm phiếu; Danh sách đề cử; Tổng số phiếu phát ra, tổng số phiếu thu về, tổng số

02
ĐẠI HỘI
PHÁT
CỬ VẤN
ĐỀ
HÀI

phiếu hợp lệ, tổng số phiếu không hợp lệ tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền); Kết quả kiểm phiếu và Danh sách trúng cử.

Điều 10: Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm có 10 điều, được đọc công khai tại ĐHĐCĐ Công ty và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Duy Hiệp



Số : /QC-DHĐCĐ

Hải Phòng, ngày tháng 04 năm 2021

QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI

Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần dịch vụ vận tải và thương mại, đồng thời hướng dẫn cho cổ đông tham gia đại hội và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền, Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 xin báo cáo thông qua Quy chế làm việc tại đại hội như sau:

I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI

1. Cổ đông, đại diện cổ đông khi vào phòng đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội quy định;
2. Không hút thuốc lá trong phòng đại hội;
3. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động ở chế độ yên lặng hoặc tắt máy.

II. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI:

1. **Nguyên tắc:** Tất cả các vấn đề trong chương trình của đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến với hình thức giơ thẻ biểu quyết của tất cả cổ đông. Mỗi cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết, trong đó ghi thông tin cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền), có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần dịch vụ vận tải và thương mại.
2. **Cách biểu quyết:** Cổ đông biểu quyết (*đồng ý, không đồng ý hoặc có ý kiến khác*) về một vấn đề bằng cách giơ thẻ biểu quyết theo hướng dẫn của Chủ tọa đại hội, người được Chủ tọa ủy quyền hoặc Ban tổ chức.
3. **Thẻ lệ biểu quyết và các nội dung được biểu quyết thông qua:**
 - Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một quyền biểu quyết.
 - Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày: 22/03/2021), tổng số cổ phần của công ty là: 8.600.000 (Bằng chữ: *Tám triệu sáu trăm ngàn*) cổ phần phổ thông.

III. THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI:

1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong Chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.
- Cổ đông có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi, chuyển cho ban thư ký đại hội hoặc ý kiến trực tiếp tại đại hội;
- Ban thư ký đại hội sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch.

2. Trả lời ý kiến thắc mắc của đại biểu:

- Trên cơ sở các ý kiến trực tiếp, phiếu đặt câu hỏi của đại biểu, chủ tọa hoặc thành viên do chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp các ý kiến thắc mắc.

IV. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA:

1. Điều khiển đại hội theo đúng nội dung chương trình và các thể lệ quy chế được đại hội thông qua. Làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
2. Hướng dẫn đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình của đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
3. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình đại hội theo thẩm quyền.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ:

Ban thư ký đại hội do Chủ tọa đại hội đề cử. Ban thư ký đại hội có trách nhiệm:

1. Ghi chép Biên bản đại hội đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội;
2. Soạn thảo nghị quyết Đại hội.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THẨM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG:

Ban thẩm tra tư cách cổ đông do Ban tổ chức đề cử và được Đại hội thông qua. Ban thẩm tra tư cách cổ đông có trách nhiệm:

1. Thẩm tra tư cách đại biểu, công bố và chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra tư cách đại biểu trước đại hội;
2. Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại đại hội;
3. Thông báo kết quả kịp thời cho ban thư ký và đại hội về kết quả biểu quyết.

VII. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU:

Ban kiểm phiếu do Hội đồng quản trị đề cử. Ban bầu cử có trách nhiệm:

1. Phổ biến quy chế bầu cử Ban kiểm soát;



2. Phát phiếu và thu phiếu bầu cử, tiến hành kiểm phiếu bầu cử và lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử BKS trước Đại hội.

VIII. NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc đại hội.

Trên đây là toàn bộ quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần dịch vụ vận tải và thương mại.

Ban tổ chức đại hội kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2021;
- Thành viên HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu



Lê Duy Hiệp

